



Thư Tòa Soạn

Những câu hỏi như “Ai đã giết thơ?”, “Tại sao thơ không có người đọc?” cách đây hơn hai thập niên, dần dần đã có câu trả lời. Những khám phá về não bộ có thể sẽ làm thơ tự động thay đổi, nhưng cũng có thể còn tùy thuộc vào tầm nhìn của từng nền văn hóa, và vào sự nắm bắt và niềm tin cá nhân mỗi người làm thơ.

Lain McGilchrist là nhà phân tâm học, bác sĩ, nhà văn, học giả văn học, nhà nghiên cứu về não bộ, trong một bài phỏng vấn cho rằng, “Trong tôi không có những nhà thơ vì phần phần lớn họ cho rằng ẩn dụ là con đường duy nhất để hiểu bất cứ điều gì. Và rõ ràng rất nhiều người cũng nghĩ như vậy”, và rằng “thời đại chúng ta đang sống, sự gián tiếp, khó hiểu và hàm ý không còn giá trị.” Nhà thơ Ange Mlingo đáp lại, “trong thơ Mỹ, ẩn dụ thật sự đã trở nên lỗi thời.” Dĩ nhiên, ẩn dụ, theo nghĩa bao quát, có ở khắp mọi nơi, ngay cả trong ngôn ngữ và đời sống thường ngày. Nhưng ẩn dụ ở đây hiểu theo nghĩa văn học, mang tính ngữ học (linguistic metaphors) và trừu tượng, với quan điểm, những khái niệm trừu tượng không thể hoàn tất nếu không có ẩn dụ.

Thế kỷ 20 là thời đại kỹ nghệ và hậu kỹ nghệ, còn bây giờ, chúng ta đang sống trong kỷ nguyên điện toán, với những phát minh và công nghệ mới, từ facebook, youtube, iphone, ipad, internet ... đến tâm lý học, y học, não bộ học phát triển đến mức không ngờ. Rõ ràng, thơ suy tàn khi nền văn minh cũ chuyển qua một nền văn minh mới. Bởi vì, những thế hệ sau không còn suy nghĩ giống như thế hệ trước. Thật ra, chẳng phải thơ mà ngay cả triết học cũng suy tàn. Những phong trào thơ tiền phong, những chủ nghĩa triết học, hậu cấu trúc, hậu hiện đại, thuộc thế kỷ 20, tưởng chừng như đã thuộc về quá khứ từ lâu

lắm. Nhưng cho tới bây giờ, dù rằng đã bước qua thế kỷ mới gần hai thập niên, tại sao thơ vẫn còn lập đi lập lại những thói quen cũ. Lý do, não bộ con người không có chức năng thay đổi, nhưng lại có chức năng chống lại sự thay đổi.

Mọi hành động có ý thức bắt đầu với một ý nghĩ, mà ý nghĩ lại đến từ thế giới bên ngoài thông qua năm giác quan. Nhưng ý thức chỉ dừng lại ở chỗ nhận biết, còn tiến trình tiếp theo và cuối cùng lại là chức năng của tiềm thức. Tiềm thức mạnh hơn một triệu lần ý thức và 95 đến 99 % hành động của chúng ta đã được quyết định bởi tiềm thức. Và chỉ có dưới 5% những gì chúng ta làm, được điều khiển bởi những hành động có ý thức. Như vậy, tỉ lệ phần trăm rất nhỏ những suy nghĩ có ý thức được lập đi lập lại và tái hiện trong tiềm thức, theo thời gian, trở thành thái độ hay niềm tin, kiểm soát hành động của chúng ta.

Lấy một thí dụ: có người nói rằng trong toàn bộ thời thơ ấu của mình được nhắc nhở, không bao giờ bơi trong đại dương vì có thể bị cá mập ăn thịt. Khi lớn lên, ý thức của họ có thể đưa ra ‘lệnh’ bơi trong đại dương, nhưng tiềm thức đã tạo ra sự sợ hãi, gạt qua một bên ‘lệnh’ của ý thức, làm cho họ không có khả năng hành động (theo Jake Heilbrunn). Tiềm thức phản ứng với những gì nó đã được lập trình. Tương tự như còi xe đạp, chúng ta tự động đạp và duy trì sự cân bằng, không cần suy nghĩ, vì những suy nghĩ chúng ta tạo ra ý thức được lưu trữ trong tiềm thức.

Mỗi người sản sinh trung bình khoảng 50.000 ý nghĩ (thought) mỗi ngày, và 95% là cùng những ý nghĩ được lập đi lập lại nhiều lần. Những ý nghĩ được lọc qua Bộ lọc Tâm trí (Mental Filters), trung bình 80% những ý nghĩ này không quan trọng và bị loại bỏ. Bộ lọc Tâm trí căn cứ

vào niềm tin của bản ngã, niềm tin về giá trị, niềm tin về niềm tin, niềm tin về kinh nghiệm, niềm tin về khả năng sống còn. Nói tóm lại là vào chính kinh nghiệm và những gì mà chúng tin là đúng thực.

Khi chúng ta sinh ra, mang theo gene di truyền của cha mẹ, lớn lên được sự giáo dục của gia đình, xã hội, ảnh hưởng môi trường văn hóa, tôn giáo và chính trị của thời đại. Tất cả tạo thành những niềm tin vững chắc được lập trình trong tiềm thức, những nhà nghiên cứu về não bộ gọi là những thói quen cũ, và những nhà tôn giáo gọi là định kiến. Khi những ý nghĩ đến từ ý thức, nếu khác với những gì đã lập trình trong tiềm thức, đều bị ngăn lại. Đó là chưa kể những trở ngại từ những hoàn cảnh bên ngoài. Điều này cho chúng ta thấy, đổi mới là vô cùng khó.

Đã có không ít những tác phẩm, những lớp học được mở ra ở Mỹ, phát hiện những phương pháp, giúp chúng ta thay đổi những thói quen cũ. Muốn thay đổi, phải *'thấy và hiểu'* thói quen cũ, và sau đó, chú tâm vào vấn đề muốn thay đổi, tìm hiểu tường tận cho đến khi niềm tin vào cái mới đủ sức thay đổi niềm tin vào cái cũ. Đến lúc đó, tiềm thức mới có thể từ từ thay đổi những thói quen cũ bằng những thói quen mới. Điều này tùy thuộc vào ý chí của con người. Nhưng ý chí con người cũng không thể cưỡng lại với sự thay đổi của thời đại. Những khám phá về não bộ giúp chúng ta nhận ra điều này, và nhận ra chính chúng ta.

Não bộ chia ra làm hai bán cầu não *phải* và *trái*. *Bán cầu não phải* kiểm soát phần bên trái cơ thể, *bán cầu não trái* kiểm soát phần bên phải cơ thể. Chức năng *bán cầu não phải* là nghệ thuật, sáng tạo, tưởng tượng, trực giác, âm nhạc. Chức năng *bán cầu não trái* là phân tích, lý luận, ngôn ngữ, lý trí, khoa học, toán học, viết văn, số học. Và có người thiên về cầu não trái, có người thiên về cầu não phải.

Theo McGilchrist, thời cổ đại Hy Lạp, con người kết hợp cả *hai bán cầu não*, khởi đầu trong nghệ thuật và triết học. Sau thế kỷ thứ 4 trước công nguyên, *bán cầu não trái* bắt đầu phát triển với sự khám phá ra những con số, giao thương, tiền

tệ ... cho đến thế kỷ thứ 1 trước công nguyên, thời kỳ văn minh La Mã, thì ảnh hưởng của *bán cầu não trái* vượt trội, và vì thế, thời đại trung cổ, nghệ thuật nặng phần lý trí trừu tượng, nghiêng về ý tưởng hơn là những nhận xét trong cách diễn tả cân đối.

Đến thời Phục hưng (1420-1600), sự cân bằng *hai bán cầu não* trở lại. Đến thế kỷ thứ 17, bắt đầu thời đại lý trí (*bán cầu não trái*) với triết gia Descartes (1596-1650), và tiếp tục với thời kỳ Ánh sáng (thế kỷ 18), súng bái sự công bằng hợp lý. Cũng thời gian này, sự nhầm chán được nhắc đến, hòa lẫn với những cảm xúc tiêu cực tối tăm bị cấm kỵ, những nhà văn thời Ánh sáng đã nghĩ tới việc dùng *án dụ* như một cách làm cho sự diễn đạt thêm văn vẻ. Đến cuối thế kỷ 18, hai cuộc cách mạng xảy ra tại Hoa kỳ (1783) và Pháp (1789). Sự thay đổi của xã hội đưa tới sự thay đổi về tâm lý, chủ nghĩa Lãng mạn ra đời, lấy hứng khởi từ thời Cổ đại Hy Lạp và thời Phục hưng, sáng tác kết hợp với cả *hai bán cầu não*. Theo sau thời kỳ Lãng mạn là cuộc cách mạng kỹ nghệ lần thứ hai, đẩy con người tư duy với *bán cầu não trái* nhiều hơn, cho khớp với môi trường, tiện nghi và đời sống phố thị bao quanh. Và đến thế kỷ 20, từ triết học tới các phong trào tiên phong thơ và hội họa, đa số đều tư duy bằng *bán cầu não trái*.

Nhìn lại xuyên suốt từ thời cổ đại đến hiện đại, những tài năng xuất chúng của nhân loại thường là những người có khả năng kết hợp giữa *hai bán cầu não* như Homer (cổ đại), Leonardo da Vinci, Shakerspear (Phục hưng), Goethe, Wordsworth (Lãng mạn), W. B Yeats, W. H. Auden và Robert Frost (thế kỷ 20). Nhà vật lý Albert Einstein, với thuyết tương đối, tiêu biểu cho sự phối hợp toàn hảo *hai bán cầu não* (tưởng tượng và khoa học). Âm nhạc, toán học, vật lý là niềm đam mê suốt đời của ông (chơi thuận thực vĩ cầm và sau đó là dương cầm vào lúc mới 5 tuổi). Có thể kể Nguyễn Du với *Kiều* và Đoàn Thị Điểm với *Chinh Phụ Ngâm*.

Câu chuyện còn dài, có lẽ cần tới nhiều kỳ "Thư tòa soạn". Vì đây là những thông tin căn bản để chúng ta hình dung ra một chiều hướng khác, của sáng tác và thưởng ngoạn thơ.

Nguyễn Văn Vũ
ĐOẠN CUỐI

cái rét bắt thần lẩn
sân năm mới ụp xuống
đầu những bông cúc vàng
bôi lên lũ màu nhòe

nhoẹt xầu xí cánh cửa
bơ phờ tránh gió lò
ló ra những bông cúc
vàng xác xa xác xơ

khi lũ rét dần ngang
lũ lá vàng đông cứng
rơi rơi rơi rơi sốc
mạnh câu kinh vỡ vụn

gọi hồn những bông cúc
vàng xác xa xác xơ
lặng lẽ theo lũ lá
vàng rơi rơi rơi rơi

thử hỏi nên cầu nguyện
điều gì bây giờ ...

Tháng 02/2016

Đài Sứ
NGÀY XƯA, MƯA

như mưa ngày nào như
mưa ngày xưa mưa xưa
ướt áo nước ngập quanh
sân như mưa ngày nào
cứ ngồi trông mưa chạy
quanh khu xóm mưa tròn
tuổi thơ như ngày hôm
qua như ngày nào mưa
hôm qua trời mưa tôi
ngồi hỏi tôi mình ra
mưa nghịch ngày mưa hôm
nào giọt mưa ngày nào
trên con phố mới không
còn ai trông không còn
ai đợi ngày nào còn

mưa chạy về xin tắm
như mưa ngày nào giờ
không ướt áo xe chạy
qua mau cơn mưa vung
vãi như mưa ngày nào
buổi chiều sắp cận ngày
nào như mưa như mưa
hôm nay cơn mưa trong
mắt ướt cánh môi cong
như mưa ngày nào ngày

Nguyễn Cảnh Nguyên
KẼ MẮT MẶT

Theo năm tháng dần dần những người
xung quanh hấn ai rồi cũng hình
thành một khuôn mặt riêng hấn thì
dù cố gắng lắm dù hấn thử

làm mặt bằng bìa cứng bằng giấy
bồi bằng đá bằng gỗ bằng sắt
bằng sập ... nói chung là bằng đủ
các kiểu loại vật liệu kể cả

loại vật liệu bằng đất thậm chí
đất bùn rất rẻ gặn như cho
không và có thể làm đi làm
lại, nhưng rồi hấn vẫn chẳng thấy

chẳng biết mặt mình thế nào hấn
soi vào gương soi xuống nước soi
vào mặt vào mắt vào tâm hồn
người này người khác soi vào chỗ

nào cũng chẳng thấy mặt hấn tức
lên hấn giơ tay tự tát hấn
vào mặt song hấn không cảm thấy
đau cũng không cảm thấy gì cả

không thấy ngứa không thấy rát không
thấy chai và đến lúc ấy hấn
mới biết thì ra mặt hấn đã
bị ai vác đi từ lúc nào.

Hoàng Huy Hùng
CON CÁ VÀNG

Lão sẽ là người viết lên những
câu chuyện cổ tích cũ mòn lồi
thời nhưng có hậu [hiện đại] gây
kinh ngạc hoảng sợ đến thần kỳ~~

kỳ kỳ~~ kỳ kỳ (lão cũng sẽ
là người viết ra 1 ý trung
nhân có Hậu) như những trận động
đất kinh hoàng tàn phá chính đất

nước lão kêu gào giương cao ngọn
cờ yêu nước phản chiến đấu đến
hơi thở cuối cùng cuộc lão (có
hậu) bước vào ngã rẽ định mệnh

một khúc cua ngọt vắng lão lên
Thiên Đường liệt giường sung sướng một
rừng cờ vinh quang trên nóc nhà
tổ quốc (có hậu) phơi phơi bay

phơi phơi bay ngoe nguẩy như bộ
mông mạp mạp mỡ màng của nàng
là Con Cá Vàng vẩy đuôi úm
ba la ... Biển!

Nguyễn Đạt
NGHĨA TRANG ĐÀ THỌ

Tôi có một cô em
Ở đời Đa Thọ hẳn
Rằng tôi hãy mau trở
Về đời dã quỳ sẽ
Dẫn tôi tới mộ sẽ
Biểu nơi này đích thực
Là quê của tôi đây
Dù không phải quê tôi
Nhưng cô em đã ở
Đó đời đời dã quỳ
Đã bấy nhiêu năm ngày
Dại bấy nhiêu nắng hanh
Gió hắt hiu đời đời
Dã quỳ cảnh bên hoa

Vàng bia mộ khắc tên
Em trên đời Đa Thọ
Trên vách núi đá trên
Thân thông già buộc tôi
Quên khó hơn là nhớ
Mùa về tôi cũng về
Thôi quê tôi đầy hiền
Nhiên trắng lung đời bụi
Dã quỳ cài hoa vàng
Trên mộ Đa Thọ trao
Em em gửi lại tôi.

Vương Ngọc Minh
CON

mới vừa thiu thiu lại
thấy tôi thất thần chạy
hết con chuột nhất bị
chân người dẫm lên tôi

chạy hể vấp ngã liền
đứng dậy hể vấp ngã
liền đứng dậy cứ như
thế tôi chạy cho tới

chết mệt nói trước quên
sau chừng ngoài lui phía
sau nào tường lở vách
nứt cầu thang gãy mọi

thứ sụp đổ quái như
thế mới vừa xảy ra
chuyện động trời tôi ngã
xuống (tiền thân tôi xưa

là cá!) tựa lưng vô
cá định thần sao cho
hoàn hồn hẩn thì ngồi
thẳng lên thiu thiu tôi

thấy cứ mỗi tích tắc
tâm có một niềm vui
khởi lên liền một niềm
buồn che đi khiến hoang

mang quá ngó ở kẹt
cửa chính lũ gián khôn
nạn bò lổn ngổn đâm
lo chúng sẽ bò đến

trèo lên mặt nô rờn
vụt bật dậy tôi ù
té chạy hể vấp ngã
liền đứng lên hể vấp

ngã liền đứng lên cứ
như thế tôi cắm đầu
chạy với tâm trạng chí
cốt mong sao đừng có

chuyện động trời xảy ra
nữa đề vẫn tôi một
bàn cổ nông cần cù
viết chữ bằng mực tím

trên giấy dó viết chữ
sau quên liền chữ trước
nói sau quên trước mà
hể thiu thiu bất kể

đêm/ ngày liền mộng thấy.

Kiều Maily

Ở NƠI ẤY TÔI THẤY

Ở nơi ấy tôi thấy họ ngậm chúng
tôi đi dọc đường phố và vẽ chúng
tôi trên các bảng hiệu tôi đã thấy
tôi đã nghe họ kêu vang tên chúng

tôi khắp các nẻo phố chuyện tôi tin
chắc ông cố ngoại sẽ không bao giờ
tin nổi điều tôi đã tận mắt nhìn
thấy hôm nay trên đường phố Huế Hà

Nội Sài Gòn bà nội có thể tin
tôi kể điều tôi đã nghe đã thấy
tận mắt họ treo hình chúng tôi như
thể chúng tôi là nhân vật của năm

của dân tộc của đất nước Việt Nam
này tôi chợt hiểu chúng tôi trở thành
quan trọng như thế nào trong đời họ
dân tộc họ đất nước họ hôm nay

và mai sau tôi thấy họ viết to
hàng chữ CÁ CẦN BIÊN SẠCH tôi đã
thấy và chợt hiểu chúng tôi cần gì
và họ cần gì.

Trâm Phục Khắc

TRẦN LỆ XUÂN

Sống như thơ
nên mắt cũng
mắt như một
bài thơ không

chôn không đốt
mãi mãi như
một bài thơ
chữ chẳng cần

chôn nghĩa không
cần đốt bởi
chẳng nhớ nhớ
quên quên nhớ

một người một
minh đứng thẳng
giữa thanh xuân
cho đến buổi

chiều và sống
mãi như một
bài thơ sống
như đã mất

TUYÊN NGÔN BIÊN CẢI THƠ

G. M. Palmer

(Tiếp theo)

Để thơ đem chúng ta lại gần với nhau, nó phải thăng hoa. Đây không phải nói rằng chúng ta không thể giải quyết được những chủ đề khó hay sâu sắc hay phiền muộn, hoàn toàn ngược lại. Điều mà thơ nên làm là trình bày những chủ đề khó khăn bằng cách nào đó mà hy vọng được đưa ra cho thế giới. Nên nhớ rằng “The Waste Land,” với tất cả những âm đạ âm i của nó, kết thúc bằng sự cầu nguyện tất cả rồi sẽ tốt đẹp. Thơ không thể thăng hoa nếu nó chỉ biết tự ngắm nhìn cái rốn của mình (self-referential navel-gazing). Những bài thơ duy ngã, giả dối, và bí hiểm chỉ làm độc giả nhầm lẫn, lúng túng, và đẩy họ ra xa.

2. Phân phối

In ấn không chết. Tuy nhiên, nó đã bị tẩy não. Năm ngoái có ít hơn ba triệu tập thơ đã bán được (blog này được viết năm 2008 – chú thích của người dịch). Những nhà xuất bản dòng chính có lý khi bỏ qua nó. Hơn nữa, các nhà in nhỏ được trợ cấp hoàn toàn bởi các trường đại học, niên bổng chánh phủ, và/hoặc là các giải thi. Điều này có nghĩa, họ chịu ơn tổ chức và xuất bản những bài thơ huyền bí hàn lâm. Họ không để ý gì đến việc tiếp cận, công chúng, hay đề bạt những gì họ xuất bản vì sự sống còn của họ không tùy thuộc vào những điều này.

May mắn thay, chúng ta còn mạng toàn cầu, một phân đoạn độc hại của xuất bản đối với giới hàn lâm – nhưng chúng ta không cố gắng để được nhiệm kỳ (giáo sư đại học), chúng ta cố gắng thay đổi thơ. Mạng toàn cầu mang lại cho chúng ta một cách phân phối thơ dễ hơn trong thể thức tự nhiên của nó – như phát thanh. Chúng ta có thể làm ra những video với bản viết kèm theo để đọc, kẹp bản mp3 đọc trong những trang mạng – gần như có nhiều cách vô tận trên mạng để mang thơ trở lại là thứ mà nó nên là – một thứ gì đó vừa nghe hay vừa có nghĩa hay.

Nếu bạn lo lắng rằng xuất bản trên mạng có nghĩa là chúng ta sẽ không được trả tiền cho thơ của mình hay có thể kiểm soát quyền sở hữu, thì bạn chỉ cần nhìn đến các trang *homestarrunner.com*, *xkcd.com* hay *giantitp.com*. Những nơi này hoàn toàn ủng hộ các nhà sáng tạo qua cách phân phối nội dung sáng tác. Người ta sẽ trả tiền cho nội dung hay. Giống như *In Rainbows* của Radiohead, phân phối nội dung không lấy tiền có nghĩa là càng có nhiều người biết đến tác phẩm của bạn. Nếu tác phẩm của bạn hay, họ sẽ tìm cách để thưởng công – mua áo *t-shirts*, bấm nút cho tiền biếu tặng qua Paypal, v.v... Bất cứ hình thức trả tiền không theo truyền thống nào cũng đều (nhiều) hơn tiền tác quyền trả bởi các nhà xuất bản thơ. *Strong Verse* có lẽ là một nhà xuất bản trên mạng duy nhất trả tác giả (\$10 một bài) và tạp chí *The New Yorker*, nhà xuất bản thơ trả tác quyền thơ cao nhất, \$150 cho mỗi bài thơ. Cho phép độc giả trả tiền trực tiếp tác phẩm của chúng ta sẽ, ngay cả khi ta chỉ có vài độc giả đếm được trên tay, dễ dàng vượt xa những món tiền trả trước. Nhưng đừng lo lắng về tiền bạc, hãy lo lắng về tác phẩm và độc giả của bạn.

Có năm chỗ phát hành lớn trên mạng cho thơ:

Emails – Điện thư

YouTube

Blogs – Tự Biên

Forums – Diễn Đàn

Websites – Trang mạng

Điện thư là cách giản dị và có hiệu năng để đem thơ của chúng ta đến với mọi người. Biết bao nhiêu chuyển đi-đến (forwards) ta nhận được trong một ngày? Mặc dù chúng ta không đọc hầu hết thư chuyển đến, điều gì xảy ra nếu một trong thư chuyển ấy là những câu mở đầu của bài “The Charge of the Light Brigade”? Chúng ta sẽ tiếp tục đọc? Chúng ta sẽ bỏ qua? Một bài thơ hay chắc chắn là hay hơn một chuyện về

việc làm thế nào Barack Obama không nói lời tuyên thệ trung thành với tổ quốc (pledge) hay làm thế nào anh em họ của ai đó làm ra tiền bằng cách chuyển đi “cũng cái điện thư này!” Nếu chúng ta làm một bản liệt kê những người liên lạc với mình và gửi họ bài thơ, họ có thể giữ nó hay vất đi, nhưng mà chúng ta có thể làm vui bạn bè và thân quyến với những con chữ của mình. Chúng ta không nên ngăn chặn họ cái cơ hội yêu mến điều chúng ta nói ra.

YouTube rất quý giá cho thơ vì chúng ta có thể khai thác sức mạnh vô song của YouTube để phân phối thơ trong dạng thức nguyên thủy tinh hoa. Thị ảnh kèm theo có thể bất cứ gì – chúng ta đang đọc, một phong với chữ, một “video thơ” – không có vấn đề gì. Điều quan trọng là YouTube cho phép chúng ta mang những bài thơ lớn đến với tâm trí công chúng. Nếu người ta xem một người cha đang hát cho lũ trẻ theo nhịp điệu của “Canon in D” thì họ sẽ nghe một bài thơ viết hay, rung động – và chuyển đến bạn bè.

Chúng ta mỗi người nên có một blog-tự biên (tôi có hai). Chúng ta nên bình luận và để lên blogs của mình và chuyển đến người khác, đánh dấu trang mạng (*digg – Social bookmarking websites*) v.v... Chúng ta cũng nên tìm những blog thơ khác và bình luận, liên lạc với tác giả, và trình bày ý kiến của mình. Nếu chúng ta không liên lạc với thế giới những nhà thơ, chúng ta không thể nào thay đổi được thơ – và nếu chúng ta không liên lạc với công chúng độc giả, chúng ta sẽ không bao giờ thuyết phục được họ rằng thơ đã đổi thay.

Chúng ta nên đề xướng thơ kể chuyện gần gũi trên các diễn đàn thơ. Nhưng chúng ta phải cẩn thận trong một thế giới đầy chiến tranh khói lửa để không phải lâm trận hay tự vệ chống lại bọn thui chột ngu dốt. Chúng ta không thể để bị kẹt trong những bàn cãi vô ích – nếu rõ ràng rằng những người trong diễn đàn không để ý gì đến điều ta nói, đây là lúc nên từ giã không buồn ngó lại.

“Trang mạng” bao hàm rất nhiều chỗ. Thể loại này có thể được chia ra thành những trang mạng liên kết (networking websites) – như *myspace.com*,

meetup.org, và *facebook.com*; những trang mạng xuất bản (publishing websites) – bất cứ trang nào như *strongverse.org* cho đến *nytimes.com*; trang mạng chọn lọc (filterwebsites) như *digg.com* và *reddit.com*; và trang mạng cá nhân.

Với trang mạng liên kết như *myspace.com*, chúng ta có thể tìm được những tác giả hay, cùng ý tưởng với mình và cho họ thấy rằng thế giới không hoàn toàn chống lại họ. Chúng ta cũng có thể phân phối thơ của mình tới bạn bè, đặc biệt với sự khuyến khích, chuyển đến bạn bè của họ. Nếu chúng ta có thể làm cho thơ lý thú giống như một bản thống kê, chúng ta đào trúng vàng rồi đấy.

Trang mạng xuất bản là một thể loại, hay hơn hết, là chia ra trang mới và trang đã thiết lập từ lâu. Chúng ta nên tự làm ra trang mạng xuất bản của mình để kiểm soát trực tiếp phần phân phối và đề xướng tác phẩm của mình. Những trang đã thiết lập từ lâu, như *Strong Verse* và *Loch Haven Review* có thể đáp ứng với tác phẩm và phê bình. Những trang truyền thông lớn như *nytimes.com* và *National Review Online* sẽ lưu ý đến bất cứ nội dung nào mang lại người sử dụng mới đến cho người đăng quảng cáo trên mạng của họ.

Digg.com, *reddit.com*, và *del.icio.us* là những trang mạng cho phép người sử dụng phổ biến nội dung bằng cách chia sẻ và bình chọn những trạm thú vị. Những trang mạng chọn lọc này là dụng cụ rất tốt trong việc quảng bá. Nếu bạn có một trang mạng cá nhân hay làm việc biên tập cho một trang mạng xuất bản, thêm vào nút nhấn trên trang mạng cho *digg* và *reddit* sẽ giúp tăng phần hiển thị cho bạn. Một cố gắng tập trung bởi ngay cả vài chục độc giả cũng liên kết được thơ của chúng ta trên những trang này – và đôi khi có người nào đó kích vào đường nối và tìm thấy một bài thơ đẹp, rõ ràng, kể chuyện, chúng ta sẽ có thêm một độc giả.

Dĩ nhiên, những trang mạng cá nhân, trang của bạn với tên của bạn – *gmpalmer.com* (không hẳn là tôi đã làm gì với trang của mình...). Những trang này nên có tiêu sử với đường nối và những

bài thơ mà chúng ta đã xuất bản (chúng ta nên phân phối nội dung mới theo những đường lối kể trên). Những trang này thích hợp nhất để truyền bá thông tin và triết lý – kiểm soát được những gì chúng ta nói và tin tưởng trước khi người khác làm (mà chúng ta không kiểm soát được).

3. Nhìn nhận

Một khi tác phẩm của chúng ta đã bắt đầu có chỗ đứng trong thế giới độc giả và tác giả, chúng ta có thể bắt đầu đưa vào kinh điển, đây là, chính thức nhìn nhận thơ kể chuyện rõ ràng. Đây sẽ là một tiến trình khó khăn, như một phần rất lớn của đặc tính Hiện Đại là giảm giá nền thơ kể chuyện để gần mọi người.

Kinh điển hóa đạt được bằng hai cách khác nhau. Đầu tiên là bằng bản văn – bài phê bình, bài viết hàn lâm, v.v... Thứ hai là bằng vị trí – đăng trên học phẩm, dẫn đầu thực tập, v.v...

Việc kinh điển hóa bắt đầu với những khen ngợi giản dị về tác phẩm của chúng ta và phân phối nó đến số lượng người đọc càng rộng càng tốt. Sau những bắt đầu này, chúng ta có thể viết và gọi ra những phê bình về tác phẩm của mình. Phê bình nên được xem qua bằng hai cách. Thứ nhất, chúng ta nên cố gắng phê bình tác phẩm lẫn nhau trên mạng và trên tạp chí in. Đây là một chiến thuật cốt lõi của tất cả mọi phong trào văn chương. Chúng ta cũng nên tìm cách để tác phẩm được phê bình bởi những nhà phê bình có tiếng. Điều này sẽ gia tăng cả hai, tính chính thống và hiện diện của tác phẩm. Sau phê bình sẽ là văn bản hàn lâm. Những bản văn này đi từ tiểu luận đại học không chính thức cho đến luận án, nghị luận, và những sách của lý thuyết phê bình. Mặc dù chúng ta không có kiểm soát nào hết ở điểm chốt nêu trên, chúng ta có thể ảnh hưởng được bạn bè đang còn học hướng về mình kiếm tài liệu nghiên cứu.

Song song với những hình thức bản viết để đưa vào kinh điển này là việc liên hệ bao gồm trong hội nghị và thực tập, những vị trí trong các khoa giảng dạy đại học và hội đồng chọn lựa sách giáo khoa, và liên hệ bao gồm trong sách giáo khoa và hội đồng hình thành hợp tuyển. Ở đây, chúng

ta có thể trực tiếp ảnh hưởng đến cả hai, tác giả và độc giả qua một cách trực tiếp hơn. Kinh điển hóa là một mục đích rất xa, hẳn nhiên, nhưng bất cứ bước nào ta có thể bước – từ viết phê bình cho đến dạy những người khác để bước vào những hội đồng sách giáo khoa sẽ là vô giá.

Tôi biết, tất cả điều này sẽ là rất nhiều việc. Nhưng nếu bạn không hài lòng với những bài thơ vô hồn được tán tụng là mới mẻ - nếu bạn muốn làm việc để thơ còn dính dáng với hai trăm triệu người Hoa Kỳ đang đọc, gửi điện thư cho tôi, và hãy bắt đầu bàn luận với nhau xem cách nào để làm cho được việc này.

Điểm Thọ dịch

Hường Thanh MỘT ĐOẠN ĐƯỜNG

không có một kinh
nghiệm nào để lại
nếu đoạn đường lùi
vào sương mù ngay

sau khi một buổi
sáng mù sương trên
các rặng cây bên
đường cũng không có

nghĩa kinh nghiệm hiện
diện lại là lúc
ngồi cafe trong
buổi sáng sương mù

dưới các rặng cây
trải dài suốt đoạn
đường đương nhiên là
sự bất động hướng

hồ cây cần có
chân để trải qua
một đoạn đường hướng
gì sương mù cũng

tan dần ngay tại
chỗ nên không thể
tạo kinh nghiệm cho
người ngồi thư thái.

5.7.2016